CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/CBVN/2023

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH BIA CARLSBERG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Lô B8, khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế

Điện thoại: 0234 3850164 Fax: 0234 3850171

Email: anh.t.tran@carlsberg.asia

Mã số doanh nghiệp: 3300100586

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: **Nước táo lên men Somersby lon**
2. Thành phần: Nước, nước táo lên men với sucrose (cider) (10 %), sucrose, chất tạo khí carbonic (INS 290), chất điều chỉnh độ acid (INS 330), hương táo tự nhiên, chất tạo màu tự nhiên (INS 150c)
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất
   - NSX & HSD: Xem dưới đáy lon
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
   - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong lon nhôm chuyên dùng chứa đựng thực phẩm, đảm bảo ATTP theo quy định của Bộ Y Tế.
   - Thể tích lon: 330ml/ lon; 01 đến 24 lon/ két nhựa hoặc thùng carton.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất thực phẩm:

   CÔNG TY TNHH BIA CARLSBERG VIỆT NAM

   Địa chỉ: Lô B8, khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế

   Xuất xứ: Việt Nam

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Tổ chức sản xuất kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

1. Yêu cầu kỹ thuật

1.1 Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Chất lỏng trong suốt
- Màu sắc: Màu vàng nhạt
- Mùi vị: Mùi thơm đặc trưng của nước lên men vị táo

1.2 Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng ethanol (cồn) ở 20^0C	% v/v	3,5 – 5,5
2	Hàm lượng diacetyl	mg/l	≤ 0,2
3	Hàm lượng methanol	mg/l	≤ 250
4	Năng lượng	Kcal/100ml	≥ 55

1.3 Các chỉ tiêu vi sinh

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí,	CFU/ml	1000
2	E.coli	CFU/ml	Không được có

3	Cl.perfringens	CFU/ml	Không được có
4	Coliforms	CFU/ml	Không được có
5	Strep.feacal	CFU/ml	Không được có
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml sản phẩm	100

1.4 Các chỉ tiêu kim loại nặng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Chì (Pb)	mg/l	0,2
2	Thiếc	mg/l	150

1.5 Hàm lượng chất không mong muốn

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Hàm lượng Patulin	ppb	50

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của Pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 03 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

CÔNG TY TNHH BIA CARLSBERG VIỆT NAM

SEBASTIAN ERANIO LINDO
GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY